

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ ĐIỀU CHỈNH

Số: 472033000132

Chứng nhận lần đầu: ngày 31 tháng 12 năm 1994

Chứng nhận thay đổi lần thứ ba: ngày 29 tháng 4 năm 2009

Chứng nhận thay đổi lần thứ tám: ngày 24 tháng 12 năm 2012

Chứng nhận thay đổi lần thứ chín: ngày 30 tháng 6 năm 2015

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013;
- Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu;
- Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ Quyết định số 204/TTg ngày 06 tháng 4 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai;
- Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-BKH ngày 19 tháng 10 năm 2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành mẫu các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư tại Việt Nam;



- Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 472033000132 ngày 29 tháng 4 năm 2009 và Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 472033000132 ngày 24 tháng 12 năm 2012 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai cấp cho CÔNG TY CỔ PHẦN AMATA (VIỆT NAM);

- Căn cứ Bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư của CÔNG TY CỔ PHẦN AMATA (VIỆT NAM) đề ngày 30 tháng 6 năm 2015,

TRƯỞNG BAN

Chứng nhận: **CÔNG TY CỔ PHẦN AMATA (VIỆT NAM).**

Đại diện bởi: Bà SOMHATAI PANICHEWA, chức vụ Tổng Giám đốc, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1966, quốc tịch Thái Lan; hộ chiếu số Y833983 cấp ngày 17 tháng 6 năm 2010 tại Thái Lan; thường trú tại: 87/3 Sukhumvit 54 Bangkok, Prakanong, Bangkok 10260, Thailand.

Điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư số 472033000132 ngày 29 tháng 4 năm 2009 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai cấp với nội dung như sau: Chuyển nhượng vốn (cổ phần).

Điều 1:

1. Chấp thuận:

- TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP chuyển nhượng 7.319.928 cổ phần (tương đương 73.199.280.000 đồng Việt Nam) chiếm 20% vốn điều lệ trong CÔNG TY CỔ PHẦN AMATA (VIỆT NAM), cùng quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan cho người thắng phiên đấu thầu cổ phần là Ông LÊ CỘNG HÒA.

- Ông LÊ CỘNG HÒA chuyển nhượng 7.319.928 cổ phần (tương đương 73.199.280.000 đồng Việt Nam), cùng quyền lợi và nghĩa vụ cho AMATA VN PUBLIC COMPANY LIMITED.

Trường hợp việc chuyển nhượng cổ phần nêu trên có phát sinh lợi nhuận, Bên chuyển nhượng phải nộp thuế thu nhập theo qui định của pháp luật.

2. Phần chứng nhận các Nhà đầu tư, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6 Điều 1 (Nội dung đăng ký kinh doanh) và Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 7 Điều 2 (Nội dung dự án đầu tư) Giấy chứng nhận đầu tư số 472033000132 ngày 29 tháng 4 năm 2009 (đã được điều chỉnh tại Điều 1 Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 472033000132 ngày 24 tháng 12 năm 2012), nay được điều chỉnh và ghi nhận lại như sau:

Chứng nhận các Nhà đầu tư:

- **TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP**; quyết định thành lập số 2336/QĐ-UBND cấp ngày 29 tháng 6 năm 2005 và Quyết định chuyển đổi số 1042/QĐ-UBND cấp ngày 24 tháng 4 năm 2010 tại Việt Nam; trụ sở chính tại số 1, đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Đại diện bởi: Bà ĐỖ THỊ THU HẰNG, chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị; quốc tịch Việt Nam; sinh ngày 07 tháng 6 năm 1971; chứng minh nhân dân số 270930033 cấp ngày 11 tháng 8 năm 2009 tại Công an Đồng Nai; thường trú tại số 166, khu phố 3, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- **AMATA WATER COMPANY LIMITED**; giấy phép thành lập số 0105542016421 cấp ngày 05 tháng 3 năm 1999 tại Thái Lan; trụ sở chính tại số 700/2 Moo 1, Tambol Klongtamru, Amphure Muang, Changwad Cholburi, Thailand.

Đại diện bởi: Ông CHACKCHAI PANICHAPAT, chức vụ Chủ tịch; quốc tịch Thái Lan; sinh ngày 23 tháng 02 năm 1938; hộ chiếu số C637594 cấp ngày 26 tháng 8 năm 2005 tại Thái Lan; thường trú tại 26/4 Thanpuying Pahol Lane, Kwang Lardyao, Khet Jatujak, Bangkok 10900, Thailand.

- **AMATA VN PUBLIC COMPANY LIMITED**; giấy phép thành lập số 0107555000325 cấp ngày 30 tháng 8 năm 2012 tại Thái Lan; trụ sở chính tại Kromadit Building, số 2126, New Petchburi Road, Bangkapi Sub-District, Huaykwang District, Bangkok 10310, Thailand.

Đại diện bởi: Bà SOMHATAI PANICHEWA; chức vụ Giám đốc điều hành; quốc tịch Thái Lan; sinh ngày 22 tháng 5 năm 1966; hộ chiếu số Y833983 cấp ngày 17 tháng 6 năm 2010 tại Thái Lan; thường trú tại 87/3 Sukhumvit 54 Bangjak, Prakanong, Bangkok 10260, Thailand.

Điều 1: Nội dung đăng ký kinh doanh:

4. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Mã ngành	Tên ngành
1		Tham gia vận động đầu tư vào Khu công nghiệp trên cơ sở quy hoạch phát triển đã được duyệt.

2	Thiết kế, san lấp mặt bằng, xây dựng hoàn chỉnh các công trình kỹ thuật cơ sở hạ tầng, tiện nghi, tiện ích công cộng, các nhà xưởng tiêu chuẩn, kho tàng, sân bãi, các công trình đảm bảo môi sinh, môi trường; phòng chống cháy, nổ cho toàn Khu công nghiệp Amata; đề: Cho các nhà đầu tư thuê các lô đất trong Khu công nghiệp đã được xây dựng xong công trình kỹ thuật hạ tầng, cho thuê hoặc bán nhà xưởng do Công ty xây dựng trong Khu công nghiệp; Kinh doanh dịch vụ kho bãi phục vụ Khu công nghiệp; Kinh doanh dịch vụ vệ sinh trong Khu công nghiệp; Tham gia vận chuyển hàng hóa trong nội bộ Khu công nghiệp, từ Khu công nghiệp đến các điểm giao nhận hàng hóa, các cơ sở gia công bên ngoài Khu công nghiệp và ngược lại theo quy định quản lý vận chuyển hàng hóa của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.
3	Kiến nghị với Ban Quản lý Khu công nghiệp việc thành lập xí nghiệp của các tổ chức, cá nhân nước ngoài và Việt Nam trong Khu công nghiệp.
4	Án định biểu tiền thuê đất, phí dịch vụ, tiện nghi, tiện ích công cộng với sự chấp thuận của Ban Quản lý Khu công nghiệp.
5	Đầu tư xây dựng khu thương mại, dịch vụ và nhà ở để bán và cho thuê với qui mô 19,19 ha tại phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
6	Kinh doanh sàn giao dịch bất động sản tại Khu thương mại Amata để phục vụ cho hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty (gồm cho thuê đất đã được xây dựng hạ tầng trong Khu Công nghiệp, cho thuê bán nhà xưởng do Công ty xây dựng trong Khu Công nghiệp, xây dựng khu thương mại, dịch vụ và nhà ở để bán và cho thuê) và kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản.

5. Vốn điều lệ của Doanh nghiệp là 365.996.400.000 đồng (ba trăm sáu mươi lăm tỷ, chín trăm chín mươi sáu triệu, bốn trăm nghìn) đồng Việt Nam, tương đương 20.400.000 (hai mươi triệu, bốn trăm nghìn) đô la Mỹ.

Tổng số cổ phần là 36.599.640 (ba mươi sáu triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn, sáu trăm bốn mươi) cổ phần. Mệnh giá cổ phần là 10.000 (mười nghìn) đồng Việt Nam/cổ phần. Trong đó:

Cổ đông sáng lập góp: 3.660.064 (ba triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn, không trăm sáu mươi bốn) cổ phần, loại cổ phần phổ thông, chiếm 10,000273% vốn điều lệ của Doanh nghiệp.

Số TT	Tên thành viên	Địa chỉ trụ sở	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
I CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP				
1	TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP	Số 1, đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	3.659.964 (ba triệu, sáu trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi bốn)	10
2	AMATA WATER COMPANY LIMITED	Số 700/2 Moo 1, Tambol Klongtamru, Amphure Muang, Changwad Choburi, Thailand	100 (một trăm)	0,000273
Cộng			3.660.064	10,000273
II CỔ ĐÔNG PHỔ THÔNG KHÁC				
3	AMATA VN PUBLIC COMPANY LIMITED	Kromadit Building, số 2126, New Petchburi Road, Bangkok Sub-District, Huaykwang District, Bangkok 10310, Thailand.	32.939.576 (ba mươi hai triệu, chín trăm ba mươi chín nghìn, năm trăm bảy mươi sáu)	89,999727
Tổng cộng			36.599.640	100

6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: Bà SOMHATAI PANICHEWA, chức vụ Tổng Giám đốc, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1966, quốc tịch Thái Lan; hộ chiếu số: AA4937311 cấp ngày 14 tháng 5 năm 2015 tại Thái Lan; thường trú tại: 87/3 Sukhumvit 54 Bangjak, Prakanong, Bangkok 10260, Thailand.

Điều 2: Nội dung dự án đầu tư:

3. Địa điểm thực hiện dự án: phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Diện tích đất sử dụng là 513,01 ha, trong đó:

- Giai đoạn I và II (điều chỉnh giảm khu đất 46,16 do hoán đổi diện tích đất KCN): 448,52 ha.
- Giai đoạn III mở rộng: 64,49 ha – phía Đông Bắc Khu công nghiệp.

4. Tổng vốn đầu tư:

a) Tổng vốn đầu tư đăng ký là 826.593.719.490 (tám trăm hai mươi sáu tỷ, năm trăm chín mươi ba triệu, bảy trăm mười chín nghìn, bốn trăm chín mươi) đồng Việt Nam, tương đương 46.072.890 (bốn mươi sáu triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm chín mươi) đô la Mỹ.

b) Vốn góp để thực hiện dự án là 304.997.000.000 (ba trăm lẻ bốn tỷ, chín trăm chín mươi bảy triệu) đồng Việt Nam, tương đương 17.000.000 (mười bảy triệu) đô la Mỹ, trong đó:

TT	Tên cổ đông	Vốn góp (USD)	Tiền độ góp vốn
1	TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP	1.700.000	Đã góp đủ
2	AMATA WATER COMPANY LIMITED	50	Đã góp đủ
3	AMATA VN PUBLIC COMPANY LIMITED	15.299.950	Đã góp đủ
TỔNG CỘNG		17.000.000	

5. Thời hạn hoạt động của dự án:

+ Giai đoạn I và II của Khu công nghiệp Amata: 50 năm kể từ ngày 31/12/1994.

+ Giai đoạn II mở rộng (đối với phần diện tích 101,56 ha tiếp theo của KCN): 50 năm kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2008.

+ Giai đoạn III mở rộng (đối với phần diện tích 64,49 ha – phía Đông Bắc khu công nghiệp) là 50 năm kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2011.

7. Các ưu đãi và nghĩa vụ thuế đối với dự án:

Doanh nghiệp hưởng ưu đãi về thuế suất, thời hạn miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo nguyên tắc kế thừa ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp của CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMATA (VIỆT NAM) trước khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần. Cụ thể như sau:

a) Thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Đối với hoạt động kinh doanh diện tích 393,12 ha đầu tiên của Khu Công nghiệp:

Thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm bằng 10% (mười phần trăm) thu nhập chịu thuế; Doanh nghiệp được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 (bốn) năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% (năm mươi phần trăm) số thuế phải nộp trong 04 (bốn) năm tiếp theo.

+ Đối với hoạt động kinh doanh phần diện tích Giai đoạn II mở rộng 101,56 ha của Khu Công nghiệp:

Thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2008.

+ Đối với hoạt động kinh doanh phần diện tích Giai đoạn III mở rộng 64,49 ha – phía Đông Bắc Khu Công nghiệp:

Thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2011.

+ Đối với hoạt động kinh doanh của Khu thương mại, dịch vụ và nhà ở để bán và cho thuê với qui mô 19,19 ha tại phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai:

Thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư số 47122000050 ngày 21 tháng 8 năm 2007 do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp.

+ Đối với hoạt động kinh doanh của sàn giao dịch bất động sản tại Khu thương mại Amata để phục vụ cho hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty (gồm cho thuê đất đã được xây dựng hạ tầng trong Khu Công nghiệp, cho thuê bán nhà xưởng do Công ty xây dựng trong Khu Công nghiệp, xây dựng khu thương mại, dịch vụ và nhà ở để bán và cho thuê) và kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản:

Thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ.

b) Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu và các loại thuế khác theo quy định hiện hành tại thời điểm nộp thuế hàng năm.

Điều 2:

Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh này là bộ phận không tách rời của Giấy chứng nhận đầu tư số 472033000132 ngày 29 tháng 4 năm 2009, thay thế Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 472033000132 ngày 24 tháng 12 năm 2012 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai cấp.

Mọi điều khoản khác của Giấy chứng nhận đầu tư số 472033000132 ngày 29 tháng 4 năm 2009 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai cấp vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3:

Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh này được lập thành 02 (hai) bản gốc; một bản cấp cho CÔNG TY CỔ PHẦN AMATA (VIỆT NAM) và một bản lưu tại Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Mai Văn Nhơn

